

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc “*Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn*” giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Ch** - Sinh năm 1983.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị N** - Sinh năm 1988.

Đều có cùng địa chỉ: Tổ 8A, phường Ph, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Văn Ch** và chị **Nguyễn Thị N**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn Ch và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn Ch có trách nhiệm trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung Nguyễn Văn H – sinh ngày 06 tháng 01 năm 2009 và Nguyễn Hải Đ - sinh ngày 20 tháng 8 năm 2013 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

* **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Nguyễn Văn Ch và chị Nguyễn Thị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

* **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Văn Ch và chị Nguyễn Thị N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về vay nợ chung:** Anh Nguyễn Văn Ch và chị Nguyễn Thị N không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về án phí:** Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Ch tự nguyện chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000201 ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Anh Nguyễn Văn Ch được trả lại số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02 bản);
- TAND tỉnh Bắc Kạn (01bản);
- VKSND tp B (02bản);
- Chi cục THADS TPBK (01 bản);
- UBND p. X,TP B,
tỉnh Bắc Kạn (nơi ĐKKH) (01 bản);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nguyệt Thu